VinCommerce

# HÓA ĐƠN
# GIÁ TRỊ GIA TĂNG

*Ngày 18 tháng 01 năm 2022*

**Mẫu số: 01GTKT0/017**
**Ký hiệu: TM/20E**
**Số: 0004364**

**Đơn vị bán hàng:** Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce

**Mã số thuế:** 0104918404-031

**Địa chỉ:** Đường Lê Quang Đạo, Phường Đông Ngàn, Thành phố Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**Họ tên người mua hàng:** Xuất trả HH_9101100477

**Tên đơn vị:** CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

**Địa chỉ:** 12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Hình thức thanh toán:** CK/TM/BT **Mã số thuế:** 0309391503

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền trước thuế GTGT | Thuế suất GTGT (%) | Tiền thuế GTGT | Thành tiền sau thuế GTGT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 = 4 x 5 | 7 | 8 = 6 x 7 | 9 = 6 + 8 |
| 1 | THU HẰNG Gà muối gói 500g | GÓI | 1 | 111.058 | 111.058 | 10% | 11.106 | 122.164 |
| **Tổng cộng** | | | | | | | | **122.164** |

| Tổng hợp | Thuế suất | Trị giá chưa thuế GTGT | Tiền thuế GTGT | Giá trị thanh toán |
|---|---|---|---|---|
| Tổng tiền không tính thuế GTGT: | | | | |
| Tổng tiền không chịu thuế GTGT: | x | | | |
| Tổng tiền chịu thuế suất: | 0% | | | |
| Tổng tiền chịu thuế suất: | 5% | | | |
| Tổng tiền chịu thuế suất: | 10% | 111.058 | 11.106 | 122.164 |
| **Tổng cộng tiền thanh toán** | | **111.058** | **11.106** | **122.164** |

**Tổng số tiền viết bằng chữ:** Một trăm hai mươi hai ngàn một trăm sáu mươi bốn đồng chẵn

| | |
|---|---|
| **Điểm Vinpoint tích luỹ** | **0** |

**Người mua hàng**

**Người bán hàng**
*(Đã được ký điện tử)*

**Signature Valid**
**Được ký bởi: Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp Wincommerce**
**Ngày ký: 18/01/2022**

**Mã tra cứu hóa đơn:** *MTk$<TA2* **Trang tra cứu:** https://hoadon.winmart.vn
*(Cần kiểm tra, đối chiếu khi giao và nhận hóa đơn)*